ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ EA TRANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 03 /KH-UBND	*Ea Trang, ngày 07 tháng 01 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026 trên địa bàn xã

Thực hiện Kế hoạch số 0166/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. UBND xã Ea Trang ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục tổ chức thực hiện kịp thời, đồng bộ, có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) theo Luật PBGDPL; Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW các chương trình, đề án về PBGDPL.

Công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030"; Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Đa dạng hoá hình thức PBGDPL gắn với công tác tổ chức thi hành, bảo vệ pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, những vấn đề dư luận quan tâm hoặc cần định hướng dư luận, nhất là thông tin, tuyên truyền về Đại hội Đại biểu

toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhằm tạo đột phá trong công tác PBGDPL theo hướng lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ, kịp thời chủ trương, quan điểm, mục tiêu, yêu cầu của Đảng; nội dung, tinh thần của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; bám sát chương trình, kế hoạch công tác, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, gắn nhiệm vụ chính trị với công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị.

- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy đầy đủ vai trò tham mưu của các cơ quan, đơn vị; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong PBGDPL.

- Phù hợp với từng nhóm đối tượng, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong công tác PBGDPL

a) Thường xuyên tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng, toàn diện nội dung Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 05/02/2024 của Ban Bí thư về công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới; Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 10/8/2007 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL bằng hình thức phù hợp đến các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã; phát huy vai trò, xác định trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL và hoạt động phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác PBGDPL; kết hợp PBGDPL với nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

b) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội, các Doanh nghiệp tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung các văn bản trên đây đến các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý; ban hành văn bản triển khai công tác PBGDPL trong tổ chức mình, xác định đây là nhiệm vụ chính trị của tổ chức và doanh nghiệp trong công tác PBGDPL.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

d) Sản phẩm: Văn bản triển khai; các cuộc họp/hội nghị/hội thảo, tài liệu tuyên truyền được triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện.

1.2. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án "Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030"

a) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện đề án, chương trình, kế hoạch.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo đề án, chương trình, kế hoạch đề ra.

d) Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện được ban hành; các hoạt động triển khai đề án, chương trình, kế hoạch được tổ chức thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện.

1.3. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL theo Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL (sau đây gọi là Hội đồng), cụ thể:

1.3.1. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động của Hội đồng năm 2026.

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các thành viên Hội đồng và các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý I/2026.

d) Sản phẩm: Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng phối hợp được ban hành; việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch được triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.

1.3.2. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai hoạt động của Hội đồng năm 2026 và triển khai công tác PBGDPL trên địa bàn xã. Về nội dung, tập trung triển khai truyền thông, phổ biến các luật, nghị quyết được thông qua trong năm 2025, 2026 liên quan trực tiếp, thiết thực đến người dân, doanh nghiệp, các vấn đề dư luận quan tâm, cần định hướng dư luận xã hội; pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã – Cơ quan thường trực của Hội đồng.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan là thành viên Hội đồng và các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Ban hành văn bản triển khai trong quý I/2026.

d) Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng được ban hành.

1.3.3. Xây dựng, ban hành và đôn đốc, kiểm tra, khen thưởng việc tổ chức thực hiện chương trình, đề án, kế hoạch của UBND xã về PBGDPL, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã – Cơ quan thường trực của Hội đồng.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thành viên Hội đồng và các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Ban hành văn bản triển khai trong quý II/2026; thực hiện theo lộ trình kế hoạch đề ra.

d) Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.

1.4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản, chính sách mới; những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, nhất là Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang, Nhân dân trên địa bàn xã

1.4.1. Phổ biến, quán triệt các luật, pháp lệnh của Quốc hội, các văn bản quy phạm pháp luật khác của Trung ương và địa phương ban hành trong năm 2025, 2026, tập trung vào quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; cải cách hành chính; thủ tục hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tội phạm; dịch bệnh, thiên tai; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền 02 cấp; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

a) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

d) Sản phẩm: Căn cứ tình hình, điều kiện thực tiễn để đề ra hình thức tổ chức phù hợp *(tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt hoặc biên soạn các loại tài liệu tuyên truyền; xây dựng các chương trình, tin, bài đăng tải trên Cổng/trang tin điện tử, phát trên hệ thống loa truyền thanh, các phương tiện thông tin đại chúng khác,...)*, bảo đảm tính hiệu quả, thiết thực.

1.4.2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng bằng nhiều hình thức đối với các nội dung pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; các quy định pháp luật về tổ chức bộ máy, về quyền, nghĩa vụ của công dân…, hướng đến cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 (đã được Quốc hội quyết nghị tổ chức vào Chủ nhật, ngày 15/3/2026 tại Nghị quyết số 199/2025/QH15).

a) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện

b) Thời gian thực hiện: Tập trung cao điểm vào tháng 01, tháng 02/2026.

c) Sản phẩm: Thông qua các hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật; biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến; các tin, bài tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

1.4.3. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL.

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội; Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã và các cơ quan khác có liên quan.

b) Cơ quan phối hợp: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Sản phẩm: Văn bản triển khai; các hình thức PBGDPL (hội nghị/hội thảo, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng…) phù hợp với từng nhóm đối tượng được thực hiện; báo cáo kết quả.

1.4.4. Tăng cường công tác hướng dẫn, tổ chức thực hiện các hoạt động PBGDPL trong nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến phù hợp với từng cấp học và mục tiêu giáo dục.

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội.

b) Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo hướng dẫn của các ngành.

d) Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai PBGDPL trong nhà trường; nội dung, chương trình, tài liệu được biên soạn; các hoạt động PBGDPL được triển khai; báo cáo kết quả.

1.5. Tổ chức cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật

Chủ động hoặc tham mưu tổ chức hội thi, cuộc thi tìm hiểu pháp luật ở cơ quan, đơn vị; khuyến khích tổ chức bằng hình thức thi trực tuyến trên Internet; đồng thời, tích cực tham gia các hội thi, cuộc thi do bộ, ngành Trung ương, tỉnh phát động.

a) Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch tổ chức cuộc thi/hội thi của cơ quan, đơn vị.

b) Sản phẩm: Các văn bản triển khai cuộc thi/hội thi được ban hành; cuộc thi/hội thi được tổ chức; tổng kết, trao giải; báo cáo kết quả thi.

1.6. Ban hành kế hoạch và triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2026 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với các sự kiện chính trị lớn của đất nước, tỉnh và nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, đơn vị.

a) Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã ban hành văn bản triển khai thực hiện.

b) Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Ban hành kế hoạch trong quý III/2026.

d) Sản phẩm: Kế hoạch/văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành; các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật được tổ chức thực hiện; báo cáo kết quả.

1.7. Củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực trình độ, cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật.

1.7.1. Tham mưu củng cố, kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện sau khi có hướng dẫn.

d) Sản phẩm: Các văn bản hướng dẫn; quyết định công nhận, miễn nhiệm tuyên truyền viên pháp luật được ban hành.

1.7.2. Tổ chức bồi dưỡng, cung cấp kiến thức pháp luật và kỹ năng cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật.

a) Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.

b) Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch riêng.

c) Sản phẩm: kế hoạch được ban hành; tài liệu/lớp tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả…

1.8. Các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo, triển khai của Đảng ủy xã, HĐND xã và UBND xã.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nhiệm vụ tại Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030"; chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, xây dựng nhân rộng mô hình hòa giải điển hình về hòa giải ở cơ sở

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo kế hoạch.

d) Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện; các mô hình hòa giải ở cơ sở hay, hiệu quả được nhân rộng.

2.2. Tiếp tục củng cố, kiện toàn các tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên tại các thôn, buôn; huy động đội ngũ luật sư, luật gia, thẩm phán, kiểm sát viên, người hiểu biết pháp luật tham gia công tác hòa giải ở thôn, buôn

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

b) Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp triển khai; các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

d) Sản phẩm: Các tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở được củng cố, kiện toàn.

2.3. Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng công tác hòa giải cho đội ngũ hòa giải viên ở các thôn, buôn.

a) Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch riêng.

d) Sản phẩm: Kế hoạch/văn bản triển khai; các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng được tổ chức.

3. Công tác chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Chỉ đạo, hướng dẫn; quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và nội dung của tiêu chí tiếp cận pháp luật tại Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg, Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg.

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm 2026.

d) Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành; các hình thức quán triệt, phổ biến được thực hiện.

3.2. Đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a) Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu tổ chức họp, đánh giá kết quả thực hiện và mức độ đạt của từng tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật; tiến hành niêm yết để lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn theo quy định.

b) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 15/11/2026, gửi hồ sơ về Sở Tư pháp trước ngày 20/11/2026.

c) Sản phẩm: Các văn bản, báo cáo, tài liệu liên quan theo quy định được ban hành.

4. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

4.1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các văn bản QPPL có liên quan cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Nội dung thực hiện: Đẩy mạnh truyền thông, quảng bá đối với các chương trình, sản phẩm, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; kết nối truyền thông liên quan công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giữa các cơ quan

nhà nước, giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp; Phổ biến pháp luật về hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa trên Trang thông tin PBGDPL tỉnh, trang Zalo OA "Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đắk Lắk", các trang thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức, địa phương và các trang mạng xã hội (Youtube, Facebook, Zalo…).

b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

đ) Sản phẩm: Các sản phẩm truyền thông (tọa đàm, tin bài…) được đăng tải.

4.2. Giải đáp pháp luật, tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Nội dung thực hiện: Tiếp nhận, trả lời yêu cầu, giải đáp pháp luật cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa được gửi đến thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực của cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã; Việc giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được thực hiện bằng các hình thức như: giải đáp bằng văn bản, giải đáp thông qua mạng điện tử, các bản tin của các lĩnh vực chuyên ngành, giải đáp trực tiếp hoặc thông qua các hình thức khác.

b) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức giải đáp theo ngành, lĩnh vực tham mưu quản lý cho UBND xã.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

d) Sản phẩm: Các hình thức giải đáp pháp luật (giải đáp bằng văn bản, giải đáp thông qua mạng điện tử, các bản tin của các lĩnh vực chuyên ngành, giải đáp trực tiếp hoặc thông qua các hình thức khác) cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được thực hiện.

4.3. Ban hành Kế hoạch triển khai "Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, hợp tác xã giai đoạn 2026-2031" sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc UBND xã

c) Thời gian thực hiện: Sau khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

d) Sản phẩm: Kế hoạch triển khai được ban hành.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch

a) Giao Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ chung về công tác Tư pháp năm 2026 và khi có yêu cầu.

b) Trên cơ sở các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện; phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ có liên quan được xác định trong Kế hoạch này.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước theo Luật Ngân sách Nhà nước, Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở, Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND ngày 24/12/2025 của HĐND tỉnh quy định mức chi đảm bảo cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành khác có liên quan.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị được giao trong kế hoạch có trách nhiệm báo cáo về UBND xã (thông qua Văn phòng HĐND và UBND xã) khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026 của UBND xã Ea Trang./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Y Chen Mlô